

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1410/CAT-PC04

Ninh Thuận, ngày 11 tháng 7 năm 2023

V/v hưởng ứng Cuộc thi
Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy
do Bộ Công an phát động

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Công an các đơn vị, địa phương.

Thực hiện Công văn số 1412/VPUB-TCĐ ngày 11/4/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Ninh Thuận về việc giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-BCA-C04 và Quyết định số 1172/QĐ-BCA ngày 09/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an; Công văn số 2639/BTC-C04 ngày 26/6/2023 của Ban Tổ chức cuộc thi Tìm hiểu Luật phòng, chống ma túy về phối hợp chỉ đạo tổ chức Cuộc thi. Công an tỉnh Ninh Thuận (Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - PC04) gửi Kế hoạch số 113/KH-BCA-C04 ngày 09/3/2023 của Bộ Công an; Quyết định số 3889/QĐ-BCĐ ngày 06/6/2023 của Ban chỉ đạo cuộc thi Tìm hiểu Luật phòng chống ma túy về ban hành Thể lệ cuộc thi Tìm hiểu Luật phòng, chống ma túy. Đề nghị các đồng chí:

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quảng bá về Cuộc thi Tìm hiểu Luật phòng, chống ma túy bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, sinh động và vận động đảng viên, cán bộ, chiến sỹ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân biết, tham gia hưởng ứng cuộc thi.

2. Thông tin về Cuộc thi (thể lệ, video clip hướng dẫn cách thức dự thi, banner và đường link <https://thitimhieuluatphongchongmatuy.vn> – Phòng PV01) trên trang thông tin điện tử đơn vị trong khoảng thời gian từ ngày 15/7/2023 đến hết ngày 31/10/2023.

3. Bài viết dự thi gửi về Công an tỉnh (qua PC04) trước ngày 05/10/2023.

Trong đó, Công an các đơn vị, địa phương tham gia:

- Số lượng bài dự thi viết:

+ Công an các huyện, thành phố: Mỗi đơn vị tham gia tối thiểu 10 (mười) bài viết có chất lượng.

+ Các phòng nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh: Mỗi đơn vị tham gia tối thiểu 05 (năm) bài viết có chất lượng.

- Số lượng thí sinh tham gia thi trực tuyến:

Đảm bảo 100% cán bộ, chiến sĩ được biết và tham gia thi trực tuyến.

4. Cung cấp về Công an tỉnh (qua PX03 hình ảnh, video clip phản ánh về các hoạt động liên quan đến Cuộc thi phục vụ công tác tuyên truyền).

Nhận được công văn này, đề nghị các đồng chí quan tâm chỉ đạo. *TM*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh;
- Các Đ/c Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, PC04-Đ3.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đại tá Nguyễn Đình Thuận Hải

K/ý: đ/c Cẩm - p/gđ

05.4/1/2

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phân phối PLO4 Số: 113/KH-BCA-C04

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2023

~~PLO3~~ n/ưu trưu tr.Ưlra -

09/4,

CẨM

KẾ HOẠCH

Tổ chức cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy

CÔNG AN TỈNH NINH THỪA	
Số: 932 CA	ĐẾN
Ngày: 5/4/2023	Chuyên:

Ngày 30/3/2021 tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Phòng, chống ma túy (Luật số 73/2021/QH14), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022.

Ngày 13/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 8276/QĐ-BCA triển khai thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 trong Công an nhân dân;

Để tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy đến các cấp, các ngành và nhân dân, Bộ Công an ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy (sau đây gọi tắt là Cuộc thi), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, qua đó nâng cao trách nhiệm, nhận thức, hiểu biết của cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với công tác phòng, chống ma túy.

- Gắn nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy với trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức; làm chuyển biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân khi thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức Cuộc thi bám sát định hướng thông tin, tuyên truyền của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Quốc hội về công tác phòng, chống ma túy, nhất là mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ và giải pháp tại Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Công tác tổ chức Cuộc thi được

Đ/c n/ưu,
f.hợp p054
h/mu.

1. / 1/2

chuẩn bị chu đáo, đầy đủ về mọi mặt; nội dung thi bảo đảm tính phổ thông, thiết thực, phù hợp với trình độ hiểu biết pháp luật của mọi tầng lớp nhân dân, bám sát mục đích Cuộc thi.

- Cuộc thi được tổ chức trên tinh thần nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; thu hút đông đảo công dân Việt Nam trong nước và ở nước ngoài tham gia. Phần mềm, website trực tuyến phục vụ Cuộc thi hoạt động ổn định, hiệu quả, bảo đảm tối đa về an toàn, an ninh thông tin theo quy định pháp luật.

II. TÊN GỌI, ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Tên gọi Cuộc thi

Cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy.

2. Đối tượng dự thi

Đối tượng dự thi: Công dân Việt Nam ở trong nước và nước ngoài, người nước ngoài sinh sống, học tập và làm việc ở Việt Nam (*trừ các thành viên trong Ban Tổ chức, Tổ Thư ký, Ban ra đề thi*).

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔ CHỨC VÀ GIẢI THƯỞNG

1. Nội dung Cuộc thi: Tìm hiểu các quy định của Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản hướng dẫn thi hành, bao gồm:

- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 105 ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;
- Nghị định số 109 ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy;
- Nghị định số 116 ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Hình thức thi

2.1. Thi trực tuyến

- Cuộc thi tổ chức trực tuyến trên website và đường link, banner trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, Cổng thông tin điện tử các ban, bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã; trang thông tin điện tử Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và đặt đường link, banner, logo trên các cơ quan báo, đài trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân như: Đài Truyền hình Việt

Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, Truyền hình Quốc hội... để thu hút thí sinh tham gia Cuộc thi.

- Thí sinh truy cập, đăng ký tham gia Cuộc thi và làm bài thi trực tuyến trên phần mềm, địa chỉ website của Ban Tổ chức (thiết kế tương thích, chạy được trên các thiết bị đa phương tiện: máy tính, điện thoại di động, máy tính bảng chạy hệ điều hành Windows, Android, iOS...).

- Trình tự, các bước tham gia cuộc thi, thí sinh thực hiện theo Thể lệ do Ban Tổ chức công bố.

2.2. Thi viết

- Thí sinh dự thi độc lập (cá nhân) hoặc theo nhóm (đội đa không quá 05 người); ngôn ngữ trình bày bằng tiếng Việt; hình thức viết (viết tay, đánh máy hoặc bằng ngôn ngữ dưới định dạng để tiếp cận dành cho người khiếm thị).

- Thí sinh phải trả lời các câu hỏi do Ban Tổ chức công bố; có tư liệu, hình ảnh minh họa, phong phú, sinh động, phù hợp với nội dung, đầu tư công phu; có bố cục chặt chẽ, bám sát chủ đề; các thông tin trích dẫn đảm bảo tính chính xác và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Bài dự thi không mang nội dung truyền bá tư tưởng sai lệch về công tác phòng, chống ma túy. Bài dự thi không vi phạm bản quyền. Người dự thi đồng ý cho Ban Tổ chức công bố, sử dụng các bài dự thi để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tội phạm ma túy.

* Lưu ý: Thí sinh có thể tham gia đồng thời cả hai hình thức thi trực tuyến và thi viết.

3. Thời gian tổ chức Cuộc thi

Cuộc thi được tổ chức trong thời gian 03 tháng, bắt đầu từ 8h00 ngày 20/7/2023 đến 23h59 ngày 19/10/2023. Trong thời gian diễn ra Cuộc thi, Ban Tổ chức đồng thời tổ chức 03 vòng thi tháng trực tuyến trên website:

Vòng 1: Từ 8h00 ngày 20/7/2023 đến 23h59 ngày 19/8/2023;

Vòng 2: Từ 8h00 ngày 20/8/2023 đến 23h59 ngày 19/9/2023;

Vòng 3: Từ 8h00 ngày 20/9/2023 đến 23h59 ngày 19/10/2023.

4. Giải thưởng

4.1. Giải tập thể: Tổng kết Cuộc thi, Ban Tổ chức đề nghị Ban Chỉ đạo xét, trao giải tập thể cho tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; Công an các đơn vị, địa phương, với các mức như sau:

- **05 giải Nhất:** Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 10 triệu đồng/giải.

- **15 giải Nhì:** Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị 07 triệu đồng/giải.

- **25 giải Ba:** Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 05 triệu đồng/giải.

4.2. Giải cá nhân hình thức thi viết: Căn cứ kết quả dự thi của thí sinh, Ban Tổ chức đề nghị Ban Chỉ đạo xét, trao giải cá nhân với các mức như sau:

- **01 giải Đặc biệt:** Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 10 triệu đồng/giải.

- **05 giải Nhất:** Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 06 triệu đồng/giải.

- **15 giải Nhì:** Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 03 triệu đồng/giải.

- **20 giải Ba:** Giấy khen của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 02 triệu đồng/giải.

- **30 giải Khuyến khích:** Giấy khen của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 01 triệu đồng/giải.

4.3. Giải cá nhân hình thức thi trực tuyến: Căn cứ kết quả dự thi của thí sinh, Ban Tổ chức đề nghị Ban Chỉ đạo xét, trao giải cá nhân với các mức như sau:

*** Giải cá nhân mỗi vòng thi trực tuyến (03 vòng) gồm:**

- **03 giải Nhất:** Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 05 triệu đồng/giải.

- **05 giải Nhì:** Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 03 triệu đồng/giải.

- **10 giải Ba:** Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 02 triệu đồng/giải.

- **15 giải Khuyến khích:** Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 01 triệu đồng/giải.

*** Giải cá nhân cuộc thi trực tuyến (giải chung cuộc):**

- **01 giải Đặc biệt:** Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 10 triệu đồng/giải.

- **05 giải Nhất:** Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 06 triệu đồng/giải.

- **15 giải Nhì:** Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 03 triệu đồng/giải.

- **20 giải Ba:** Giấy khen của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 02 triệu đồng/giải.

- **30 giải Khuyến khích:** Giấy khen của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 01 triệu đồng/giải.

4.4. 20 giải phụ: Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 500 nghìn đồng/giải.

5. Tăng giá trị giải thưởng

Căn cứ kết quả Cuộc thi và nguồn kinh phí, Ban Chỉ đạo Cuộc thi được xem xét, quyết định:

a) Tăng giá trị giải thưởng, quà tặng (hiện vật) của Cuộc thi cho các thí sinh, tập thể đạt giải.

b) Trao tặng Bằng khen, Cúp lưu niệm, Giải thưởng động viên cho một số trường hợp đặc biệt khác.

c) Giá trị giải thưởng và các vấn đề liên quan được thực hiện theo quy định của Thể lệ Cuộc thi do Ban Tổ chức công bố. Người nhận giải thưởng có trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC CUỘC THI

1. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề thi và đáp án Cuộc thi

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Học viện Cảnh sát nhân dân.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ Công an, Cục Pháp chế và cải cách hành chính tư pháp, Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, Cục Công tác đảng và công tác chính trị, Cục Truyền thông Công an nhân dân và cơ quan, đơn vị liên quan...

- Tiến độ thực hiện: Hoàn thành trong tháng 4/2023.

2. Thiết kế website, quản trị ứng dụng tổ chức Cuộc thi trực tuyến; thiết kế giao diện trên thiết bị điện thoại di động; bảo đảm cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức Cuộc thi thông suốt, ổn định, an toàn, bảo đảm an ninh thông tin và các vấn đề khác liên quan đến kỹ thuật cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ tổ chức Cuộc thi

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ Công an, Cục Công nghệ thông tin, Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các nhà thầu cung cấp thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm, dịch vụ.

- Tiến độ thực hiện: Hoàn thành các sản phẩm trong tháng 5/2023; tổ chức chạy thử nghiệm trong tháng 6/2023; bảo đảm ổn định, an toàn trong suốt quá trình diễn ra Cuộc thi.

3. Triển khai công tác thông tin, truyền thông về Cuộc thi sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng

a) Thiết kế, in ấn bộ nhận diện Cuộc thi; các băng zôn, pano, áp phích, tờ rơi và tài liệu tuyên truyền về Cuộc thi.

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan.

- Tiến độ thực hiện: Hoàn thành trong tháng 4/2023.

b) Thường xuyên thông tin tuyên truyền về Cuộc thi trên báo chí, đài và trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, trang thông tin điện tử Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy. Thực hiện các buổi tọa đàm ngắn, phim tài liệu, phóng sự, chương trình giao lưu khách mời trên sóng phát thanh, truyền hình, báo chí Trung ương và địa phương nhằm kêu gọi sự tham gia, hưởng ứng Cuộc thi của các tầng lớp nhân dân.

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị chức năng thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, Văn phòng Bộ Công an, Cục Truyền thông Công an nhân dân, Cục Công tác đảng và công tác chính trị và các cơ quan báo, đài trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân.

- Tiến độ thực hiện: Trước, trong và sau Cuộc thi.

c) Tổ chức nhắn tin đến các thuê bao di động trong cả nước quảng bá về Cuộc thi nhằm đáp ứng yêu cầu về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy.

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị chức năng thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, các nhà mạng di động và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

- Tiến độ thực hiện: Trong thời gian diễn ra Cuộc thi.

d) Tổ chức các chương trình giao lưu, tọa đàm, tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy trong học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông vận động học sinh, sinh viên tham gia hưởng ứng Cuộc thi.

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị chức năng thuộc Bộ Giáo dục và đào tạo, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông.

- Tiến độ thực hiện: Trước và trong thời gian diễn ra Cuộc thi.

đ) Phối hợp đặt đường link, banner, logo Cuộc thi trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và đào tạo, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; UBND các tỉnh, thành phố/ quận, huyện, thị xã, Cổng thông tin điện tử Quốc hội; Trang Thông tin điện tử Truyền hình Quốc hội Việt Nam; một số cơ quan báo chí trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân;

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

- Đơn vị phối hợp: Các ban, bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành, huyện, thị xã và các cơ quan báo chí trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân.

- Tiến độ thực hiện: Trước, trong quá trình diễn ra Cuộc thi.

4. Tổ chức họp báo phát động Cuộc thi

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ Công an, Cục Công tác đảng và công tác chính trị, Cục Truyền thông CAND và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Tiến độ thực hiện: Trước 01 tuần diễn ra Cuộc thi.

5. Tổ chức vận hành cuộc thi; rà soát kết quả, xét giải thưởng

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ Công an, Cục Công nghệ thông tin, Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Cục Pháp chế và cải cách hành chính tư pháp, Học viện Cảnh sát nhân dân và cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin liên quan.

- Tiến độ thực hiện: Trong thời gian tổ chức và kết thúc Cuộc thi.

6. Tổ chức Lễ tổng kết và trao thưởng

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ Công an, Cục Công tác đảng và công tác chính trị, Cục Truyền thông Công an nhân dân, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Tiến độ thực hiện: Sau khi kết thúc cuộc thi 15 ngày.

7. Tổ chức các hoạt động vận động tài trợ cho Cuộc thi (Thư mời tài trợ, ký kết thỏa thuận tài trợ và triển khai hoạt động liên quan Nhà tài trợ...)

- Đơn vị chủ trì: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong nước; các tổ chức, đối tác quốc tế có quan hệ phối hợp phòng, chống ma túy với Việt Nam.
- Thời gian thực hiện: Trước, trong và sau khi kết thúc Cuộc thi.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy: Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan và chỉ đạo các cơ quan thuộc quyền xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện theo các nội dung được phân công; xây dựng Ngân hàng câu hỏi, đáp án và Thẻ lệ Cuộc thi; tham mưu công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức Cuộc thi; thông tin, truyền thông và thực hiện các hoạt động phát động, tổng kết Cuộc thi. Phối hợp với các nhà mạng di động nhắn tin quảng bá về Cuộc thi trên các đầu số di động nhằm đáp ứng yêu cầu về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy. Tổ chức trao giải thưởng các vòng thi tháng cho người đạt giải và đăng tải kết quả trên website của Cuộc thi; vận động tài trợ để tạo nguồn xã hội hóa để tăng giá trị giải thưởng; tổ chức in ấn, phát hành tài liệu phục vụ Cuộc thi.

2. Văn phòng Bộ Công an, Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, Cục Công tác đảng và công tác chính trị, Cục Truyền thông Công an nhân dân: phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tham mưu giúp Bộ Công an phối hợp Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các ban, bộ, ngành Trung ương, chính quyền địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong Công an nhân dân tổ chức, phát động, hưởng ứng, tham gia Cuộc thi; phối hợp thực hiện vận động, thu hút các nguồn lực xã hội ủng hộ Cuộc thi và các nhiệm vụ khác theo phân công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Học viện Cảnh sát nhân dân, Cục Pháp chế và cải cách hành chính tư pháp: Phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy xây dựng ngân hàng câu hỏi, đáp án. Tổ chức vận hành cuộc thi; rà soát kết quả, xét giải thưởng cho các tập thể, cá nhân.

4. Cục Công nghệ thông tin, Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao: Phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm các điều kiện kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin và các vấn đề khác có liên quan phục vụ tổ chức Cuộc thi; phối hợp trong quá trình vận hành Cuộc thi trực tuyến.

5. Cục Truyền thông Công an nhân dân: Phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy chủ động tổ chức thông tin, tuyên truyền về Cuộc thi trên

các ấn phẩm (báo in, kênh thông tin điện tử, truyền hình) một cách rộng rãi, cập nhật thông tin đến đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân.

6. Cục Kế hoạch và tài chính: Thẩm định, báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt dự toán kinh phí để triển khai các nhiệm vụ theo phân công tại Kế hoạch này và hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định.

7. Bộ Công an trân trọng đề nghị các ban, bộ, ngành Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố và các cơ quan, đơn vị ngoài Công an nhân dân quan tâm chỉ đạo, phối hợp triển khai Cuộc thi đến các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin của cơ quan, đơn vị; tổ chức cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân tham gia Cuộc thi.

8. Công an các đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, tích cực phổ biến, quán triệt, phát động hưởng ứng Cuộc thi tới cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy. Đề nghị các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị trao đổi với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (Đồng chí Thượng tá Bùi Văn Tuấn, Phó Trưởng phòng - 094.779.4545/069.2345333) để báo cáo lãnh đạo Bộ Công an chỉ đạo, giải quyết.

Nơi nhận:

- Đ/c Bộ trưởng Tô Lâm (để báo cáo);
- Các ban, bộ, ngành trực thuộc TW (để p/h);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để p/hợp);
- Các đồng chí Thứ trưởng BCA (để p/h chỉ đạo);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức Cuộc thi (để thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Công an (để thực hiện);
- Công an các tỉnh, TP trực thuộc TW (để t/hiện);
- Lưu: VT, C04.



Trung tướng Nguyễn Duy Ngọc

Số: 3889 /QĐ-BCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Thể lệ cuộc thi
Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CUỘC THI

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Quyết định số 8276/QĐ-BCA ngày 13/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 trong Công an nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 1172/QĐ-BCA ngày 09/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Kế hoạch số 113/KH-BCA ngày 09/3/2023 của Bộ Công an về tổ chức cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tại Tờ trình số 2049/TTr-C04 ngày 25/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy kết thúc.

Điều 3. Thành viên Ban Tổ chức; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để theo dõi);
- Các ban, bộ, ngành trực thuộc TW (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để phối hợp);
- Các đồng chí Thứ trưởng BCA (để p/h chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Công an các đơn vị, địa phương (để thực hiện);
- Lưu: VT, BCĐ (C04) .



THỦ TRƯỞNG
Trung tướng Nguyễn Duy Ngọc

THẺ LỆ
CUỘC THI TÌM HIỂU LUẬT PHÒNG, CHỐNG MA TÚY
(Ban hành kèm Quyết định số 3893/QĐ-BCĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023
của Trưởng Ban chỉ đạo Cuộc thi)

Điều 1. Tên gọi, phạm vi tổ chức, đối tượng dự thi, đơn vị tổ chức Cuộc thi

1. Tên gọi: Cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy.
2. Phạm vi tổ chức: Phát động, tổ chức trên phạm vi toàn quốc.
3. Đối tượng dự thi: Công dân Việt Nam ở trong nước và nước ngoài, người nước ngoài sinh sống, học tập và làm việc ở Việt Nam (*sau đây gọi là thí sinh*). Trừ các cá nhân tham gia Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị thiết kế phần mềm website hoặc trực tiếp vận hành phục vụ Cuộc thi.

4. Đơn vị Tổ chức Cuộc thi

Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Cuộc thi được thành lập theo Quyết định số 1172/QĐ-BCA ngày 09/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Điều 2. Mục đích của Cuộc thi

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy cho cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, nhân dân trên phạm vi cả nước và công dân Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài sinh sống, làm việc và học tập tại Việt Nam; góp phần làm chuyển biến, nâng cao nhận thức xã hội trong thực hiện pháp luật về phòng, chống ma túy.

2. Cuộc thi là một hoạt động thiết thực góp phần triển khai Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản hướng dẫn thi hành thống nhất, đồng bộ, sâu rộng, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

Điều 3. Nội dung, hình thức, thời gian tổ chức Cuộc thi

1. Nội dung: Tìm hiểu các quy định của Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản hướng dẫn thi hành, bao gồm:

- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/03/2021 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

- Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;



- Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy;

- Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Hình thức

a) Thi trực tuyến: Thi trực tuyến trên website và đường link, banner trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, Cổng thông tin điện tử các ban, bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã; trang thông tin điện tử Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và đặt đường link, banner, logo trên các website của cơ quan báo, đài trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân.

b) Thi viết: Bài viết tay, đánh máy hoặc bằng ngôn ngữ dưới định dạng để tiếp cận dành cho người khiếm thị.

3. Thời gian tổ chức Cuộc thi

Cuộc thi được tổ chức trong thời gian 03 tháng, bắt đầu từ 8h00 ngày 20/7/2023 đến 23h59 ngày 19/10/2023. Trong thời gian diễn ra Cuộc thi, Ban Tổ chức đồng thời tổ chức 03 vòng thi trực tuyến trên website:

Vòng 1: Từ 8h00 ngày 20/7/2023 đến 23h59 ngày 19/8/2023;

Vòng 2: Từ 8h00 ngày 20/8/2023 đến 23h59 ngày 19/9/2023;

Vòng 3: Từ 8h00 ngày 20/9/2023 đến 23h59 ngày 19/10/2023.

Điều 4. Cơ cấu giải thưởng

1. Giải tập thể: Tổng kết Cuộc thi, Ban Tổ chức đề nghị Ban Chỉ đạo xét, trao giải tập thể cho tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; Công an các đơn vị, địa phương, với các mức như sau:

- 05 giải Nhất: Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 10 triệu đồng/giải.

- 15 giải Nhì: Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 07 triệu đồng/giải.

- 25 giải Ba: Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 05 triệu đồng/giải.

2. Giải cá nhân hình thức thi viết: Căn cứ kết quả dự thi của thí sinh, Ban Tổ chức đề nghị Ban Chỉ đạo xét, trao giải cá nhân với các mức như sau:



- 01 giải Đặc biệt: Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 10 triệu đồng/giải.

- 05 giải Nhất: Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 06 triệu đồng/giải.

- 15 giải Nhì: Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 03 triệu đồng/giải.

- 20 giải Ba: Giấy khen của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 02 triệu đồng/giải.

- 30 giải Khuyến khích: Giấy khen của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 01 triệu đồng/giải.

3. Giải cá nhân hình thức thi trực tuyến: Căn cứ kết quả dự thi của thí sinh, Ban Tổ chức đề nghị Ban Chỉ đạo xét, trao giải cá nhân với các mức sau:

a) Giải cá nhân mỗi vòng thi trực tuyến gồm:

- 03 giải Nhất: Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 05 triệu đồng/giải.

- 05 giải Nhì: Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 03 triệu đồng/giải.

- 10 giải Ba: Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 02 triệu đồng/giải.

- 15 giải Khuyến khích: Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 01 triệu đồng/giải.

b) Giải cá nhân Cuộc thi trực tuyến (giải chung cuộc):

- 01 giải Đặc biệt: Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 10 triệu đồng/giải.

- 05 giải Nhất: Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 06 triệu đồng/giải.

- 15 giải Nhì: Bằng khen của Bộ Công an, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 03 triệu đồng/giải.

- 20 giải Ba: Giấy khen của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 02 triệu đồng/giải.

- 30 giải Khuyến khích: Giấy khen của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 01 triệu đồng/giải.



c) 20 giải phụ: Cúp lưu niệm và phần thưởng tiền mặt trị giá 500 nghìn đồng/giải.

4. Tăng giá trị giải thưởng: Căn cứ kết quả Cuộc thi và nguồn kinh phí, Ban Chỉ đạo Cuộc thi được xem xét, quyết định:

a) Tăng giá trị giải thưởng, quà tặng (hiện vật) của Cuộc thi cho các thí sinh, tập thể đạt giải.

b) Trao tặng Bằng khen, Cúp lưu niệm, Giải thưởng động viên cho một số trường hợp đặc biệt khác.

5. Giá trị giải thưởng và các vấn đề liên quan được thực hiện theo quy định của Thẻ lệ Cuộc thi do Ban Tổ chức công bố. Người nhận giải thưởng có trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước.

Điều 5. Cách thức dự thi viết

1. Câu hỏi hình thức thi viết và cơ cấu điểm

Câu 1: Sự cần thiết ban hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021? Nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật?

Câu 2: Liên hệ công tác phòng, chống ma túy tại đơn vị hoặc địa phương nơi cư trú? Trách nhiệm của bản thân trong việc thực hiện Luật Phòng, chống ma túy năm 2021?

* Cơ cấu điểm: Thang điểm 100

Câu 1: 50 điểm

- I. Sự cần thiết phải ban hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021: 20 điểm
- II. Nội dung cơ bản của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021: 20 điểm
- III. Điểm mới của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021: 10 điểm

Câu 2: 40 điểm

- I. Liên hệ công tác phòng, chống ma túy tại đơn vị hoặc địa phương nơi cư trú: 20 điểm
- II. Liên hệ với bản thân trong việc thực hiện Luật Phòng, chống ma túy: 20 điểm

Hình thức: 10 điểm

2. Quy định về bài dự thi viết

a) Thí sinh dự thi độc lập (cá nhân) hoặc theo nhóm (đổi đa không quá 05 người); ngôn ngữ trình bày bằng tiếng Việt trên giấy A4; hình thức viết (đánh máy, viết tay hoặc bằng ngôn ngữ dưới định dạng dễ tiếp cận dành cho người khiếm thị). Bài dự thi đóng thành quyển, bìa cứng, trang bìa ghi rõ: Bài dự thi



Cuộc thi tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy; họ tên, năm sinh, dân tộc, đơn vị công tác, số điện thoại liên hệ. Trường hợp bài dự thi của nhóm tác giả thì ghi đầy đủ thông tin vào trang lót của bài thi.

b) Bài dự thi trình bày rõ ràng, sạch đẹp, có tư liệu, hình ảnh minh họa, phong phú, sinh động, phù hợp với nội dung, đầu tư công phu; có bố cục chặt chẽ, bám sát chủ đề; các thông tin trích dẫn đảm bảo tính chính xác và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Thời gian nhận bài dự thi: Trước 17h00 ngày 19/10/2023 theo dấu của bưu điện. Nơi nhận bài dự thi: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – 499 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội (Ngoài bì ghi rõ: Bài dự thi Cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy).

d) Bài dự thi không mang nội dung truyền bá tư tưởng sai lệch về công tác phòng, chống ma túy. Bài dự thi không vi phạm bản quyền. Nếu trích dẫn nội dung, hình ảnh, tư liệu để minh họa phải có chú thích rõ ràng. Trường hợp vi phạm các quy định trên sẽ bị hủy bài dự thi.

đ) Ban Tổ chức không trả lại bài đã tham gia dự thi. Người dự thi đồng ý cho Ban Tổ chức công bố, sử dụng các bài dự thi để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy.

Điều 6: Cách thức dự thi trực tuyến và phương pháp tính điểm

1. Câu hỏi thi trực tuyến

- Bộ câu hỏi thi trực tuyến gồm 175 câu hỏi trắc nghiệm kèm đáp án đúng và 5 câu hỏi tình huống (được trình bày dưới dạng video clip) được đăng tải trên địa chỉ website <https://thitimhieuluatphongchongmatuy.vn>.

- Bộ đề thi: Máy tính sẽ tự động lựa chọn bộ đề thi trong bộ câu hỏi cho từng lượt tham gia dự thi. Trong đó:

+ Vòng thi tháng: Bộ đề thi gồm 20 câu hỏi

+ Vòng thi chung cuộc: Bộ đề thi gồm 30 câu hỏi

2. Cách thức dự thi

Bước 1: Sử dụng các thiết bị đa phương tiện (*máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng...*) có kết nối Internet truy cập website <https://thitimhieuluatphongchongmatuy.vn> hoặc đường link website Cuộc thi đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an <http://bocongan.gov.vn/>, Cổng thông tin điện tử Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy <https://pcmatuy.bocongan.gov.vn/> và trang/cổng thông tin điện tử của các ban, bộ,



ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để tham dự Cuộc thi và làm theo hướng dẫn của Ban Tổ chức.

Bước 2: Sau khi truy cập website Cuộc thi, thí sinh lựa chọn tham gia vòng thi tháng hoặc Cuộc thi chung cuộc thì bấm vào nút “tham gia thi”; màn hình sẽ hiển thị cửa sổ để đăng nhập Cuộc thi; thí sinh nhập Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ Số định danh cá nhân hệ thống sẽ kiểm tra trong cơ sở dữ liệu, Trường hợp dữ liệu đã có trong hệ thống thí sinh kiểm tra lại thông tin, đầy đủ thì xác nhận và vào thi. Trường hợp thí sinh thi lần đầu thí sinh phải điền đầy đủ, chính xác thông tin cá nhân vào các trường thông tin đã được mặc định, bao gồm:

- (1) Họ và tên;
- (2) Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ Số định danh cá nhân;
- (3) Số điện thoại liên lạc;
- (4) Địa chỉ thường trú/tạm trú (*quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh - tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương*);
- (5) Đơn vị công tác (*đối với thí sinh đang công tác trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập*).
- (6) Lớp và trường (*đối với thí sinh là học sinh, sinh viên*)

Sau khi điền đầy đủ các thông tin nêu trên, thí sinh nhập mã xác nhận bảo mật (được tạo ngẫu nhiên do máy chủ cung cấp và chọn nút “**vào thi**” để bắt đầu trả lời các câu hỏi do Ban Tổ chức đưa ra. Ban Tổ chức không giới hạn số lượt tham gia dự thi.

Bước 3: Thí sinh lựa chọn 01 đáp án đúng/01 câu hỏi để trả lời; bấm nút “Tiếp tục” để trả lời hết 30 câu hỏi của Cuộc thi trực tuyến chung cuộc hoặc 20 câu hỏi của các vòng thi. Câu hỏi sẽ do máy tính lựa chọn ngẫu nhiên từ ngân hàng câu hỏi.

Trường hợp thí sinh chưa hài lòng về câu trả lời, thí sinh có thể bấm vào nút “quay lại” để thay đổi lựa chọn đáp án của mình.

Bước 4: Sau khi trả lời xong các câu hỏi, thí sinh bấm vào nút “**xác nhận**” để nộp bài dự thi. Thời gian làm bài vòng thi tháng là 30 phút; Cuộc thi chung cuộc là 40 phút.

3. Cách thức tính điểm



a) Cuộc thi chung cuộc gồm 30 hỏi tương ứng với 30 điểm, mỗi một câu trả lời đúng thí sinh sẽ được tính 01 điểm.

b) Các vòng thi tháng gồm 20 câu hỏi tương ứng với 20 điểm, mỗi một câu trả lời đúng thí sinh sẽ được tính 01 điểm.

* **Lưu ý:** Thí sinh có thể tham gia đồng thời Cuộc thi chung cuộc và các vòng thi tháng.

Điều 7. Cách xét giải, điều kiện đạt giải, trao giải thưởng

1. Cách thức xét giải, điều kiện đạt giải

a) Đối với giải thưởng cho tập thể (*tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương; quận/ huyện/ thị xã/ thành phố thuộc tỉnh; Công an các đơn vị, địa phương*) sẽ được Ban Chỉ đạo Cuộc thi xét giải căn cứ vào đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch phát động Cuộc thi, tổng số lượng thí sinh tham gia dự thi và tổng số điểm của các thí sinh tham gia Cuộc thi thuộc tập thể đó (*ưu tiên số lượng người tham gia dự thi*). Ban Chỉ đạo Cuộc thi căn cứ thành tích của tập thể nào cao hơn để trao giải thưởng từ cao xuống thấp cho đến khi chọn đủ số lượng giải theo quy định tại Thể lệ này.

- Trường hợp số tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; quận/ huyện/ thị xã/ thành phố thuộc tỉnh; cơ quan, đơn vị Công an (từ 02 tập thể trở lên) có tổng số lượng thí sinh tham gia dự thi và tổng số điểm làm bài dự thi của các thí sinh bằng nhau, Ban Chỉ đạo Cuộc thi sẽ căn cứ vào tiêu chí số lượng thí sinh thuộc tập thể nào có cá nhân đạt giải cao, sẽ được xếp thứ tự trao giải cao hơn.

- Giải thưởng tập thể chỉ xét trao giải cho các đơn vị đăng ký phát động cuộc thi tại địa chỉ website: <https://thitimhieuluatphongchongmatuy.vn>

b) Đối với giải thưởng cá nhân của Cuộc thi chung cuộc hoặc các vòng thi tháng, kết quả thi cuối cùng được tính cho lần làm bài dự thi có điểm số cao nhất trong ba lượt thi của thí sinh.

- Thí sinh đạt giải là thí sinh có số câu trả lời trắc nghiệm đạt điểm số cao nhất và thời gian trả lời ngắn nhất Cuộc thi chung cuộc hoặc các vòng thi tháng.

- Thứ tự xếp giải sẽ được Ban Tổ chức xếp từ cao xuống thấp cho đến khi chọn đủ số lượng giải theo quy định tại Thể lệ này.

- Trong trường hợp Cuộc thi chung cuộc hoặc các vòng thi tuyển trực tháng có số thí sinh dự thi (*từ 02 người trở lên*) có bài dự thi đạt điểm số bằng nhau, Ban Tổ chức sẽ căn cứ các tiêu chí: Số câu trả lời đúng, thời gian trả lời nhanh và số lượt tham gia nhiều hơn, thời điểm thí sinh gửi bài dự thi sớm hơn



để xếp hạng (thời điểm thí sinh gửi bài dự thi được tạo bản ghi trong hệ thống phần mềm, dữ liệu tiếp nhận bài thi trực tuyến của Cuộc thi). Trong trường hợp tất cả các tiêu chí xét duyệt đều bằng nhau, sẽ do ban tổ chức quyết định trao giải thưởng

2. Trao giải

a) Bộ Công an sẽ trao Bằng khen, Cúp lưu niệm, phần thưởng tiền mặt cho cá nhân, tập thể đạt giải Cuộc thi chung cuộc tại Lễ Tổng kết hoặc liên hệ để trao giải bằng hình thức phù hợp.

b) Ban Tổ chức không tổ chức Lễ trao giải cho từng vòng thi tháng và liên hệ trực tiếp với thí sinh đạt giải để trao phần thưởng bằng hình thức phù hợp.

c) Thông tin về giải thưởng, kết quả thi của cá nhân, tập thể đạt giải thi Cuộc thi chung cuộc và các vòng thi tháng sẽ được công bố trên website của Cuộc thi <https://thitimhieuluatphongchongmatuy.vn>, Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, Cổng thông tin điện tử Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và trên các phương tiện thông tin, truyền thông khác.

d) Ban Tổ chức sẽ liên hệ trực tiếp với cá nhân đạt giải bằng điện thoại; thông báo đến các tập thể đạt giải bằng văn bản. Ban Tổ chức có quyền không trao thưởng nếu thông tin của thí sinh đạt giải không trùng với thông tin trên bài dự thi.

Điều 8. Các quy định khác

1. Trong quá trình tổ chức cuộc thi, nếu có những vấn đề phát sinh ngoài quy định của Thể lệ này, Ban Tổ chức sẽ quyết định, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Ban Giám khảo căn cứ Thể lệ, thang điểm và những nội dung sửa đổi, bổ sung của Ban Tổ chức để thống nhất việc chấm điểm, đánh giá thí sinh qua các phần thi.

3. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký sử dụng một tài khoản dự thi và cung cấp đầy đủ, đúng các thông tin bắt buộc.

4. Thí sinh có thể tham gia thi vào bất cứ thời gian nào trong khung giờ mà Ban Tổ chức thông báo.

5. Trong quá trình thi, Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm đối với lỗi kết nối do đường truyền mạng hoặc lỗi do thiết bị tham gia dự thi.

Điều 9. Không công nhận kết quả, giải quyết khiếu nại

1. Không công nhận kết quả



Ban Tổ chức sẽ chủ động loại bỏ và không công nhận kết quả thi đối với thí sinh dự thi trong các trường hợp sau:

- a) Sử dụng thông tin không đúng hoặc không có thật;
- b) Sử dụng phần mềm, kỹ thuật, công nghệ thông tin để tự động làm nhiều bài dự thi;
- c) Thực hiện hành vi vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục; làm ảnh hưởng đến tính nghiêm túc, công bằng, khách quan, an toàn thông tin của Cuộc thi.

2. Giải quyết khiếu nại

a) Trường hợp có khiếu nại liên quan đến kết quả Cuộc thi, người khiếu nại gửi văn bản đến Ban Tổ chức để xem xét, giải quyết;

b) Thời gian nhận khiếu nại: 07 (bảy) ngày kể từ thời điểm Ban Tổ chức thông báo kết quả tập thể, cá nhân đạt giải Cuộc thi chung cuộc/từng vòng thi tháng trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, Cổng thông tin điện tử Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và trên các phương tiện thông tin, thông tin đại chúng khác;

c) Cấp giải quyết khiếu nại cuối cùng là Ban Tổ chức Cuộc thi;

d) Việc lựa chọn bài thi của thí sinh, tập thể đạt giải, trao giải và giải quyết những vấn đề phát sinh của Cuộc thi do Ban Chỉ đạo Cuộc thi Bộ Công an quyết định trên cơ sở báo cáo, kiến nghị, đề xuất của Ban Tổ chức.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Cuộc thi.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp đăng tải Thẻ lệ Cuộc thi, đặt banner, logo, đường link <https://thitimhieuluatphongchongmatuy.vn> trên website, tuyên truyền sâu rộng về Cuộc thi trên các cổng thông tin của đơn vị.

3. Thí sinh có thể tra cứu, tìm hiểu thông tin, thẻ lệ, ngân hàng câu hỏi, đáp án, hướng dẫn, giải đáp, cập nhật hoạt động của Cuộc thi trên website <https://thitimhieuluatphongchongmatuy.vn> của Ban Tổ chức.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Thẻ lệ Cuộc thi có hiệu lực từ ngày được Ban Tổ chức công bố và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an tại địa chỉ website <https://bocongan.gov.vn/>



2. Để Cuộc thi đạt mục đích, yêu cầu theo đúng quy định, Bộ Công an đề nghị các ban, bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố cả nước quan tâm chỉ đạo, triển khai tổ chức Cuộc thi đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin nội bộ cơ quan, đơn vị; tổ chức cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân tham gia Cuộc thi.

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi “Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy”; trong quá trình tổ chức, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi để được giải đáp hỗ trợ./.

Thông tin chi tiết đề nghị liên hệ:

Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

Địa chỉ: 499 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Hotline: 069.2345333

Email: timhieuluatpcmt@gmail.com



Để thuận tiện cho công tác trao đổi và chia sẻ thông tin, Ban Tổ chức lập nhóm “*Cuộc thi tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy*” trên nền tảng *zalo*. Trân trọng đề nghị cán bộ được giao nhiệm vụ tham mưu tổ chức Cuộc thi ở các đơn vị, địa phương quét mã *zalo* tham gia nhóm.



Thông tin liên hệ: Đồng chí Thượng tá Bùi Văn Tuấn, Phó Trưởng phòng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - 094.779.4545/ 069.2345333.

**BỘ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KÈM THEO ĐÁP ÁN ĐÚNG
CUỘC THI TÌM HIỂU LUẬT PHÒNG, CHỐNG MA TÚY NĂM 2021**

Câu 1. Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày tháng năm nào?

- A. 29/3/2021
- B. 30/3/2021
- C. 31/3/2021

Câu 2. Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 được ban hành bởi cơ quan nào sau đây?

- A. Chính phủ
- B. Quốc hội

Câu 3. Phạm vi điều chỉnh của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 gồm?

- A. Quy định về phòng, chống ma túy; quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy
- B. Trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức trong phòng, chống ma túy
- C. Quản lý nhà nước và hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy
- D. Cả ba phương án trên

Câu 4. Cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy gồm những cơ quan nào?

- A. Cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Công an nhân dân
- B. Cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển Việt Nam và hải quan
- C. Cả hai phương án trên

Câu 5. Cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Công an nhân dân gồm những cơ quan nào?

- A. Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Bộ Công an
- B. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- C. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (hoặc Đội có chức năng điều tra

tội phạm về ma túy) Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố

trực thuộc Trung ương

2

D. Gồm cả ba phương án trên

Câu 6. Cơ quan chuyên trách phòng chống tội phạm về ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng gồm những cơ quan nào?

A. Cục Phòng, chống ma túy và tội phạm; Đoàn Đặc nhiệm phòng, chống tội phạm ma túy và tội phạm, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng

B. Phòng Phòng, chống ma túy và tội phạm (Ban Phòng, chống ma túy và tội phạm), Đội Đặc nhiệm phòng, chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội

Biên phòng cấp tỉnh, thành phố

C. Đội Phòng, chống ma túy và tội phạm thuộc các Đoàn Biên phòng (Ban Chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng); Hải đoàn Biên phòng

D. Gồm cả ba phương án trên

Câu 7. Cơ quan chuyên trách phòng chống tội phạm về ma túy thuộc Cảnh sát biển Việt Nam gồm những cơ quan nào?

A. Cục Nghiệp vụ và pháp luật thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam

B. Các Đoàn đặc nhiệm phòng, chống tội phạm ma túy thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam

C. Phòng Phòng, chống tội phạm ma túy thuộc các Vùng Cảnh sát biển

D. Gồm cả ba phương án trên

Câu 8. Cơ quan chuyên trách phòng chống tội phạm về ma túy thuộc Hải quan gồm những cơ quan nào?

A. Cục Điều tra chống buôn lậu thuộc Tổng cục Hải quan

B. Đội Kiểm soát phòng, chống ma túy (hoặc Đội Kiểm soát Hải quan) trực thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố

C. Tổ Kiểm soát ma túy thuộc Chi cục Hải quan cửa khẩu

D. Gồm cả ba phương án trên

Câu 9. Nội dung phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân giữa các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy?

A. Các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy không có trách

nhiệm trong phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho Nhân dân về pháp luật

phòng, chống tội phạm về ma túy

B. Trao đổi, thống nhất đ tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho Nhân dân về pháp luật phòng, chống ma túy,

phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm về ma túy, hậu quả và tác hại của ma

túy; biên soạn tài liệu, xây dựng, tri n khai kế hoạch tuyên truyền, vận động Nhân

3

dân tích cực tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác và đấu tranh với tội phạm, tệ

nạn ma túy

Câu 10. Trách nhiệm phối hợp trao đổi thông tin giữa các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy?

A. Thông báo, chia sẻ kịp thời các thông tin, tài liệu về hoạt động của tội phạm ma túy có liên quan đến khu vực, địa bàn do lực lượng khác chủ trì đ phối hợp giải

quyết

B. Sau khi giải quyết xong vụ việc về ma túy thì mới tiến hành trao đổi thông tin

Câu 11. Hình thức phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách phòng chống tội phạm về ma túy?

A. Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu, tình hình liên quan đến nội dung phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thông qua các

hình thức làm việc trực tiếp, qua các phương tiện thông tin, gửi văn bản...; tri n khai

các kế hoạch tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng, chống ma túy

B. Tuần tra kiểm soát liên ngành; xây dựng và tri n khai các kế hoạch nghiệp vụ, xác lập chuyên án chung phối hợp đấu tranh với tội phạm về ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm; tổ chức các cuộc họp giao an định kỳ, hội nghị, hội thảo, tọa đàm về các vấn đề liên quan đến nội dung phối hợp giữa các cơ quan

C. Tổ chức các lớp giảng dạy, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác

phòng, chống tội phạm ma túy; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất; tổ chức giao ban nghiệp vụ và sơ kết, tổng kết việc phối hợp theo quy định

D. Cả a phương án trên

Câu 12. Chế độ giao ban giữa các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy cấp Trung ương được thực hiện như thế nào?

A. Luân phiên chủ trì tổ chức giao an định kỳ mỗi năm một lần

B. Luân phiên chủ trì tổ chức giao an định kỳ 06 tháng một lần

C. Luân phiên chủ trì tổ chức giao an định kỳ 03 tháng một lần

Câu 13. Chế độ giao ban giữa các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy cấp tỉnh được thực hiện như thế nào?

A. Luân phiên chủ trì tổ chức giao an định kỳ mỗi năm một lần

B. Luân phiên chủ trì tổ chức giao an định kỳ 06 tháng một lần

C. Luân phiên chủ trì tổ chức giao an định kỳ 03 tháng một lần

Câu 14. Định kỳ báo cáo, thống kê số liệu về công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy?

A. 01 tháng, quý

B. 06 tháng, 01 năm

Câu 15. Trách nhiệm nào sau đây không phải là của cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng?

A. Chủ trì thực hiện các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn ma túy thâm lậu vào Việt Nam

B. Kịp thời phát hiện, bắt giữ tội phạm về ma túy xảy ra ở khu vực biên giới theo quy định của pháp luật

C. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Công an nhân dân, Cảnh sát biển Việt Nam, hải quan trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm về ma túy

D. Chủ trì thực hiện công tác phòng, chống ma túy trên biển

Câu 16. Trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Cảnh sát biển Việt Nam chủ trì thực hiện các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, điều tra, xử lý tội phạm về ma túy trên biển thuộc Bộ, ngành nào?

A. Bộ Công an

B. Bộ Tài chính

C. Bộ Quốc phòng

Câu 17. Chất ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần được quy định trong danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 18. Cây nào sau đây là cây có chứa chất ma túy?

A. Cây coca

B. Cây cần sa

C. Cây thuốc phiện

D. Cả ba phương án trên

Câu 19. Phòng, chống ma túy là phòng ngừa ngăn chặn đấu tranh chống tội phạm và tệ nạn ma túy; kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 20. Tệ nạn ma túy là việc sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy mà chưa đến mức hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 21. Người sử dụng trái phép chất ma túy là người có hành vi sử dụng chất ma túy mà không được sự cho phép của người hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể có kết quả dương tính đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 22. Người nghiện ma túy là người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 23. Hành vi “Hướng dẫn trồng cây có chứa chất ma túy” có bị nghiêm cấm không?

A. Có

B. Không

Câu 24. Theo chính sách của Nhà nước về phòng, chống ma túy: Cá nhân, tổ chức cơ quan có thành tích trong phòng, chống ma túy có được khen thưởng không?

A. Không

B. Có

Câu 25. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục trong phòng, chống ma túy?

A. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục về phòng, chống ma túy; phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên, học viên; quản

lý chặt chẽ, ngăn chặn học sinh, sinh viên, học viên vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy

6

B. Phối hợp với gia đình, cơ quan, tổ chức và chính quyền địa phương để quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên, học viên về phòng, chống ma túy

C. Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền tổ chức xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể khi cần thiết để phát hiện học sinh, sinh viên, học viên sử dụng trái phép chất ma túy

D. Cả a phương án trên

Câu 26. Cơ quan báo chí có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tổ chức có liên quan tuyên truyền chủ trương chính sách pháp luật về phòng, chống ma túy đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 27. Cơ sở cai nghiện ma túy bao gồm những loại hình nào sau đây?

A. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập

B. Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện

C. Cả hai phương án trên

Câu 28. Quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy có phải là biện pháp xử lý hành chính hay không?

A. Có

B. Không

Câu 29. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể là những hoạt động nào sau

đây?

- A. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn nhằm xác định chất ma túy trong cơ thể thông qua mẫu nước tiểu
- B. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn nhằm xác định chất ma túy trong cơ thể thông qua mẫu máu
- C. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn nhằm xác định chất ma túy trong cơ thể thông qua các mẫu vật khác của cơ thể người
- D. Cả a phương án trên

Câu 30. Nguồn tài chính cho phòng, chống ma túy gồm?

- A. Ngân sách nhà nước, các nguồn tài chính hợp pháp khác
- B. Nguồn tài trợ, viện trợ, đầu tư, tặng cho của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước
- C. Chi trả của gia đình, người nghiện ma túy
- D. Cả a phương án trên

Câu 31. Những hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

- A. Ở cùng nhà với người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy
- B. Kỳ thị người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy
- C. Làm việc cùng người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy

Câu 32. Những hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

- A. Hướng dẫn sản xuất trái phép chất ma túy
- B. Hướng dẫn sử dụng trái phép chất ma túy
- C. Quảng cáo, tiếp thị chất ma túy
- D. Cả a phương án trên

Câu 33. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể được thực hiện đối với người thuộc trường hợp nào sau đây?

- A. Người bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy; người sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời hạn quản lý
- B. Người mà cơ quan, người có thẩm quyền có căn cứ cho rằng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy
- C. Người đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục

tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đang cai nghiện

ma túy; đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện ằng thuốc thay thế; đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy

D. Cả a phương án trên

Câu 34. Gia đình người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm gì?

A. Quản lý, giáo dục người sử dụng trái phép chất ma túy; ngăn chặn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngăn chặn người sử dụng trái phép chất ma túy có hành vi gây mất trật tự, an toàn xã hội

B. Cung cấp thông tin về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người sử dụng trái phép chất ma túy cho Công an cấp xã nơi người đó cư trú

C. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền đưa người sử dụng trái phép chất ma túy đi xét nghiệm chất ma túy trong cơ th

D. Cả a phương án trên

Câu 35. Thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy?

A. 03 tháng

B. 06 tháng

C. 01 năm

Câu 36. Khi người sử dụng trái phép chất ma túy được xác định là người nghiện ma túy thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định gì?

A. Quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy

B. Quyết định hoãn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy

Câu 37. Quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy bao gồm nh ng nội dung nào sau đây?

A. Tư vấn, động viên, giáo dục, giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy đ họ không tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy

B. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ th

C. Ngăn chặn người sử dụng trái phép chất ma túy có hành vi gây mất trật tự, an toàn xã hội

D. Cả a phương án trên

Câu 38. Nội dung nào sau đây là trách nhiệm của người sử dụng trái phép chất ma túy?

A. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy của mình cho Công an cấp xã nơi cư trú

B. Chấp hành việc quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã

C. Cả hai phương án trên

Câu 39. Xác định tình trạng nghiện ma túy được thực hiện đối với người thuộc trường hợp nào sau đây?

A. Người sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời gian quản lý bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy

B. Người sử dụng trái phép chất ma túy không có nơi cư trú ổn định

C. Người đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy

D. Cả a phương án trên

Câu 40. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập do ai ra quyết định thành lập?

A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

B. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

C. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Câu 41. Hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy công lập bao gồm những nội dung nào sau đây?

A. Tiếp nhận và tổ chức thực hiện cai nghiện ma túy cho người nghiện ma túy bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện

B. Thực hiện việc xác định tình trạng nghiện ma túy

C. Tiếp nhận, quản lý, giáo dục, tư vấn, điều trị hội chứng cai, điều trị rối loạn tâm thần và các bệnh khác đối với người đang trong thời gian lập hồ sơ đề nghị đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

D. Cả a phương án trên

Câu 42. Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện có quyền nào sau đây?

A. Tiếp nhận người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy tự nguyện phù hợp với khả năng tiếp nhận của cơ sở cai nghiện

B. Được thu các khoản chi phí liên quan đến cai nghiện ma túy

C. Được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định của pháp luật

D. Cả a phương án trên

Câu 43. Trường hợp người cai nghiện ma túy tự nguyện tự ý chấm dứt cai

nghiện thì cơ sở cai nghiện thông báo cho cơ quan nào?

- A. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện
- B. Cơ quan Công an nơi người đó cư trú

Câu 44. Người nước ngoài nghiện ma túy sinh sống tại Việt Nam có trách nhiệm nào sau đây?

- A. Đăng ký thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy theo quy định và phải chi trả toàn bộ các khoản chi phí liên quan đến cai nghiện
- B. Đăng ký thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng và được miễn các khoản chi phí liên quan đến cai nghiện

Câu 45. Cơ quan nào chủ trì thực hiện thống kê nhà nước về kết quả kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy?

- A. Bộ Y tế
- B. Bộ Công thương
- C. Bộ Công an

Câu 46. Cơ quan nào có trách nhiệm hướng dẫn việc thành lập, giải thể và tổ chức hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy công lập?

- A. Bộ Y tế
- B. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
- C. Bộ Công an

Câu 47. Cơ quan nào có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống ma túy ở khu vực biên giới trên đất liền, trên biển, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa?

- A. Bộ Quốc phòng
- B. Bộ Công an
- C. Bộ Ngoại giao

Câu 48. Cai nghiện ma túy bắt buộc phải bảo đảm hoàn thành đủ mấy giai đoạn?

- A. 03 giai đoạn
- B. 04 giai đoạn
- C. 05 giai đoạn

Câu 49. Cai nghiện ma túy tự nguyện phải bảo đảm hoàn thành đủ mấy giai đoạn?

- A. 03 giai đoạn

B. 04 giai đoạn

C. 05 giai đoạn

Câu 50. Những khu nào sau đây được bố trí trong cơ sở cai nghiện công lập?

A. Khu lưu trú tạm thời đối với người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy và người trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

B. Khu cai nghiện ma túy bắt buộc; khu cai nghiện ma túy tự nguyện; khu cai nghiện cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi; khu cai nghiện cho người mắc bệnh truyền nhiễm nhóm A, nhóm B theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm

C. Khu cai nghiện cho người có hành vi gây rối trật tự, vi phạm nội quy, quy chế của cơ sở cai nghiện ma túy

D. Cả a phương án trên

Câu 51. Cộng đồng nơi người nghiện ma túy cư trú có trách nhiệm nào sau đây?

A. Lập hồ sơ áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc

B. Động viên, giúp đỡ người nghiện ma túy; phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan hỗ trợ người nghiện ma túy trong quá trình cai nghiện ma túy,

quản lý sau cai nghiện ma túy và hòa nhập cộng đồng

C. Giám sát người nghiện ma túy tại nơi ở

D. Cả a phương án trên

Câu 52. Cơ quan nào chủ trì thực hiện thống kê nhà nước về phòng, chống ma túy; quản lý thông tin tội phạm về ma túy người sử dụng trái phép chất ma túy người nghiện ma túy người bị quản lý sau cai nghiện ma túy và kết quả kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy?

A. Bộ Quốc phòng

B. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

C. Bộ Công an

D. Cả a phương án trên

Câu 53. Cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy là cơ quan nào?

A. Bộ Quốc phòng

B. Bộ Công an

C. Bộ Y tế

D. Cả a phương án trên

Câu 54. Thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy tại địa phương thuộc trách nhiệm cơ quan nào?

A. Ủy ban nhân dân các cấp

B. Công an cấp tỉnh

C. Công an cấp huyện

D. Cả a phương án trên

Câu 55. Nội dung nào sau đây là một trong nh ng trách nhiệm của Bộ Y tế trong quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy?

A. Thống kê người đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế

B. Thống kê người nghiện ma túy đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

C. Thống kê người nghiện ma túy đang cai nghiện ma túy tại trung tâm cai nghiện

D. Cả a phương án trên

Câu 56. Nội dung nào sau đây là một trong nh ng trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy?

A. Thống kê người đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế

B. Thống kê người nghiện ma túy đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy

C. ướng dẫn việc lập danh sách người bị quản lý sau cai nghiện ma túy

D. Cả a phương án trên

Câu 57. Thời hạn cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy là bao lâu?

A. Từ đủ 03 tháng đến 06 tháng

B. Từ đủ 03 tháng đến 09 tháng

C. Từ đủ 06 tháng đến 09 tháng

D. Từ đủ 06 tháng đến 12 tháng

Câu 58. Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm gì?

- A. Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về cai nghiện ma túy tự nguyện
- B. Tuân thủ hướng dẫn của cơ quan chuyên môn
- C. Nộp chi phí liên quan đến cai nghiện ma túy theo quy định. Trường hợp người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập mà có hoàn

cảnh khó khăn được xét giảm hoặc miễn chi phí phải nộp

- D. Cả a phương án trên

Câu 59. Biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên có phải là biện pháp xử lý hành chính không?

- A. Có
- B. Không

Câu 60. Độ tuổi bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là bao nhiêu?

- A. Từ đủ 14 tuổi trở lên
- B. Từ đủ 16 tuổi trở lên
- C. Từ đủ 18 tuổi trở lên

Câu 61. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện thì bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nào?

- A. Giáo dục tại xã, phường, thị trấn
- B. Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
- C. Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

Câu 62. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện thì bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nào?

- A. Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc
- B. Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Câu 63. Người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện thì bị áp dụng biện pháp nào sau đây?

- A. Cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng
- B. Đưa vào trường giáo dưỡng

C. Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Câu 64. Người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có trách nhiệm nào sau đây?

- A. Tuân thủ các quy định về cai nghiện ma túy bắt buộc, nội quy, quy chế và chịu sự quản lý, giáo dục, điều trị của cơ sở cai nghiện bắt buộc
- B. Tham gia các hoạt động điều trị, chữa bệnh, giáo dục, tư vấn, học văn hóa, học nghề, lao động trị liệu và các hoạt động phục hồi hành vi, nhân cách
- C. Cả hai phương án trên

Câu 65. Thời hạn cai nghiện ma túy bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi là bao lâu?

- A. Từ đủ 03 tháng đến 09 tháng
- B. Từ đủ 06 tháng đến 09 tháng
- C. Từ đủ 06 tháng đến 12 tháng

Đáp án đúng: C

Câu 66. Cơ quan có thẩm quyền quyết định đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc?

- A. Tòa án nhân dân cấp huyện
- B. Ủy ban nhân dân cấp huyện
- C. Ủy ban nhân dân cấp xã

Câu 67. Việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có phải là biện pháp xử lý hành chính không?

- A. Có
- B. Không

Câu 68. Văn bản của Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện về việc đề nghị xem xét đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc phải nêu ý kiến gì?

- A. Ý kiến về giám hộ
- B. Ý kiến về bảo vệ quyền trẻ em
- C. Cả hai phương án trên

Câu 69. Việc mang theo thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất dự phòng cho việc sơ cứu, cấp cứu trên tàu thủy, tàu bay, tàu hỏa, ô tô hoặc các phương tiện vận tải khác trong cuộc hành trình, du lịch quốc tế có bị coi là mang hàng xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam hay

không?

A. Có

B. Không

Câu 70. Hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

A. Trồng cây có chứa chất ma túy, hướng dẫn trồng cây có chất ma túy

B. Sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; cưỡng úc, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy; chứa chấp, hỗ trợ việc sử dụng trái phép chất

ma túy

C. Cả hai phương án trên

Câu 71. Trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong phòng, chống ma túy?

A. Tổ chức phòng, chống ma túy trong cơ quan, đơn vị; phòng ngừa, ngăn chặn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý và cán bộ,

chiến sỹ thuộc lực lượng vũ trang nhân dân vi phạm pháp luật về phòng, chống ma

túy; tuyên truyền, vận động Nhân dân phát hiện, tố giác, đấu tranh với tội phạm và

tệ nạn ma túy

15

B. Tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước về quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội để thay thế việc trồng cây có chứa chất ma túy tại các vùng xóa

bỏ cây có chứa chất ma túy

C. Cả hai phương án trên

Câu 72. Nội dung nào sau đây không phải là trách nhiệm của cơ sở giáo dục trong phòng, chống ma túy?

A. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục về phòng, chống ma túy; phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên, học viên; quản

lý chặt chẽ, ngăn chặn học sinh, sinh viên, học viên vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy

B. Phối hợp với gia đình, cơ quan, tổ chức và chính quyền địa phương để quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên, học viên về phòng, chống ma túy

C. Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền tổ chức xét nghiệm chất ma túy trong cơ sở khi cần thiết để phát hiện học sinh, sinh viên, học viên sử dụng trái phép chất ma túy

D. Hỗ trợ vốn cho người sau cai nghiện ma túy

Câu 73. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và tổ chức khác trong phòng, chống ma túy?

A. Tổ chức và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về phòng, chống ma túy trong Nhân dân; vận động Nhân dân tham

gia phòng, chống ma túy và thực hiện các phong trào phòng, chống ma túy

B. Phòng ngừa, ngăn chặn người của tổ chức mình và mọi công dân vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy

C. Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp, cơ quan có thẩm quyền vận động người nghiện ma túy thực hiện iện pháp cai nghiện ma túy, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện ằng thuốc thay thế; tham gia cảm hóa, giáo dục, dạy nghề, tìm việc làm và giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng; phòng, chống tái nghiện ma túy

D. Cả a phương án trên

Câu 74. Hoạt động nào sau đây không phải là nội dung quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy?

A. Tư vấn, động viên, giáo dục, giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy để họ không tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy

B. Cấm đi khỏi nơi cư trú và tiếp xúc với mọi người xung quanh

C. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ sở

D. Ngăn chặn người sử dụng trái phép chất ma túy có hành vi gây mất trật tự, an toàn xã hội

Câu 75. Biện pháp cai nghiện ma túy bao gồm?

A. Cai nghiện ma túy tự nguyện

B. Cai nghiện ma túy bắt buộc

C. Cả hai phương án trên

Câu 76. Biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc được thực hiện tại đâu?

A. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập

B. Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện

Câu 77. Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú bao gồm những nội dung nào?

- A. Lập danh sách người bị quản lý sau cai nghiện ma túy
- B. Tư vấn, giúp đỡ, phòng, chống tái nghiện ma túy
- C. Theo dõi, phát hiện, ngăn chặn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy
- D. Cả a phương án trên

Câu 78. Hỗ trợ xã hội trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy bao gồm nội dung nào?

- A. Hỗ trợ học văn hóa đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi
- B. Hỗ trợ học nghề, vay vốn, tìm việc làm và tham gia các hoạt động xã hội để hòa nhập cộng đồng
- C. Cả hai phương án trên

Câu 79. Nghị định số 105/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy được ban hành ngày tháng năm nào?

- A. Ngày 01/01/2021
- B. Ngày 15/6/2021
- C. Ngày 04/12/2021

Câu 80. Nghị định số 105/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy có hiệu lực từ ngày tháng năm nào?

- A. Ngày 15/6/2021
- B. Ngày 15/9/2021
- C. Ngày 01/01/2022

Câu 81. Hình thức lấy mẫu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể?

- A. Lấy máu
- B. Lấy nước tiểu, thông tiểu
- C. Lấy các mẫu vật khác trên cơ thể
- D. Cả a phương án trên

Câu 82. Nghị định số 109/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy được ban hành ngày tháng năm nào?

- A. Ngày 08/6/2021

B. Ngày 08/12/2021

C. Ngày 08/01/2022

Câu 83. Nghị định số 109/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy có hiệu lực từ ngày tháng năm nào?

A. Ngày 01/7/2021

B. Ngày 01/9/2021

C. Ngày 01/01/2022

Câu 84. Thông tư số 18/2021/TT-BYT của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy được ban hành ngày tháng năm nào?

A. Ngày 16/6/2021

B. Ngày 16/11/2021

C. Ngày 16/12/2021

Câu 85. Thông tư số 18/2021/TT-BYT của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy có hiệu lực từ ngày tháng năm nào?

A. Ngày 01/01/2022

B. Ngày 01/7/2022

C. Ngày 01/11/2022

Câu 86. Người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy khi nộp đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy cần xuất trình giấy tờ gì?

A. Chứng minh nhân dân

B. Thẻ căn cước công dân

C. Hộ chiếu hoặc giấy tờ khác có ảnh, thông tin cá nhân do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp còn giá trị sử dụng

D. Một trong các giấy tờ nêu trên

Câu 87. Có bao nhiêu tiêu chuẩn để chẩn đoán tình trạng nghiện ma túy?

A. 06 tiêu chuẩn

B. 07 tiêu chuẩn

C. 08 tiêu chuẩn

Câu 88. Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy được trả cho cá nhân, tổ chức nào?

- A. Người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy hoặc cơ quan Công an đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy
- B. Gia đình người được đề nghị xác định tình trạng nghiện
- C. Ủy an nhân dân cấp xã nơi người xác định tình trạng nghiện cư trú
- D. Cả a phương án trên

Câu 89. Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy được ban hành ngày, tháng năm nào?

- A. Ngày 21/12/2021
- B. Ngày 22/12/2021
- C. Ngày 23/12/2021

Câu 90. Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy có hiệu lực vào ngày, tháng, năm nào?

- A. Ngày 01/01/2022
- B. Ngày 01/3/2022
- C. Ngày 01/6/2022

Câu 91. Khi cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện bị đình chỉ hoạt động thì cơ quan, tổ chức nào có trách nhiệm hoàn trả chi phí cai nghiện và giải quyết 19

các quyền, lợi ích hợp pháp khác của người nghiện theo hợp đồng dịch vụ cai nghiện?

- A. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
- B. Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện
- C. Cả hai phương án trên

Câu 92. Biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện được thực hiện tại đâu?

- A. Gia đình, cộng đồng
- B. Cơ sở cai nghiện ma túy
- C. Cả hai phương án trên

Câu 93. Thẩm quyền ra quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với người nghiện hoàn thành cai nghiện?

- A. Công an cấp xã
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã
- C. Công an cấp huyện

Câu 94. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy có thẩm quyền thực hiện xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể không?

- A. Có
- B. Không

Câu 95. Người có thẩm quyền ra quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy có nơi cư trú ổn định?

- A. Trưởng Công an cấp xã
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người sử dụng trái phép chất ma túy cư trú ổn định
- C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

Câu 96. Cơ quan, tổ chức, cá nhân nào có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thu thập tài liệu để lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy?

- A. Công an cấp xã
- B. Cán bộ Tư pháp - hộ tịch cấp xã
- C. Cả hai phương án trên

Câu 97. Trách nhiệm của cơ quan tổ chức nơi người sử dụng trái phép chất ma túy làm việc?

- A. Động viên, giúp đỡ, giáo dục người sử dụng trái phép chất ma túy; ngăn chặn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy
- B. Phối hợp với gia đình, cơ quan có thẩm quyền đưa người sử dụng trái phép chất ma túy đi xét nghiệm chất ma túy trong cơ th
- C. Cả hai phương án trên

Câu 98. Người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy có được tự lựa chọn cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy hay không?

- A. Có
- B. Không

Câu 99. Địa điểm xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người được Công an cấp xã đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy trong trường hợp bị

tạm giữ hành chính để thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy?

A. Cơ quan Công an cấp xã lựa chọn địa điểm thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy

B. Nơi tạm giữ hành chính đối với người bị tạm giữ theo thủ tục hành chính để xác định tình trạng nghiện ma túy quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính

Câu 100. Trách nhiệm của cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy?

A. Cử cán bộ y tế làm công tác xác định tình trạng nghiện ma túy tham gia tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn về xác định tình trạng nghiện ma túy

B. Phân công cán bộ y tế đáp ứng đủ điều kiện chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy

C. Tuân thủ các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế về xác định tình trạng nghiện ma túy

D. Cả a phương án trên

Câu 101. Bác sỹ xác định tình trạng nghiện ma túy phải đáp ứng tiêu chí nào?

A. Bác sỹ có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần

B. Bác sỹ có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa nội, chuyên khoa y học cổ truyền có chứng nhận đã hoàn thành khóa tập huấn

về xác định tình trạng nghiện ma túy do cơ sở có chức năng đào tạo cấp

C. Cả hai phương án trên

Câu 102. Thời gian tạm giữ hành chính để xác định tình trạng nghiện tối đa là bao nhiêu ngày?

A. 03 ngày

B. 04 ngày

C. 05 ngày

Câu 103. Người có thẩm quyền cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động đối với cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện?

A. Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương mại và Xã hội

B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

C. Giám đốc Sở Lao động - Thương mại và Xã hội

Câu 104. Người có trách nhiệm tiếp nhận đăng ký và công bố danh sách tổ chức cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình cộng đồng?

- A. Trưởng phòng Phòng Lao động – Thương inh và Xã hội
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
- C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Câu 105. Thời hạn người nghiện ma túy phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền?

- A. 03 ngày làm việc
- B. 04 ngày làm việc
- C. 05 ngày làm việc

Câu 106. Thời gian thăm gặp của người thân với người cai nghiện tại ph ng thăm gặp của cơ sở cai nghiện bắt buộc?

- A. Một tuần một lần, mỗi lần không quá 02 giờ
- B. Một tháng một lần, mỗi lần không quá 03 giờ
- C. Một năm một lần, mỗi lần không quá 04 giờ

Câu 107. Mỗi lần thăm gặp người cai nghiện tại ph ng thăm gặp của cơ sở cai nghiện bắt buộc tối đa được bao nhiêu thân nhân?

- A. Không quá 03 thân nhân
- B. Không quá 04 thân nhân
- C. Không quá 05 thân nhân

Câu 108. Khi bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con chết thì người cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện công lập được phép về để chịu tang trong thời gian bao lâu?

- A. Tối đa là 03 ngày, không ao gồm thời gian đi đường và được tính vào thời hạn chấp hành quyết định
- B. Tối đa là 04 ngày, không bao gồm thời gian đi đường và được tính vào thời hạn chấp hành quyết định
- C. Tối đa là 05 ngày, không ao gồm thời gian đi đường và được tính vào thời

Câu 109. Bộ Nội vụ có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng tôn giáo các cấp theo chức năng chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn về cai nghiện ma túy và các cơ quan liên quan cùng cấp hướng dẫn, kiểm

tra các tổ chức, cá nhân tôn giáo tham gia hoạt động cai nghiện ma túy đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 110. Người có thẩm quyền ra quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy không có nơi cư trú ổn định?

A. Trưởng Công an cấp xã nơi phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

B. Trưởng phòng Lao động - Thương ịch và Xã hội

C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

Câu 111. Thẩm quyền quyết định và mức hỗ trợ người không thuộc trường hợp hưởng lương từ ngân sách nhà nước được phân công trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn quản lý?

A. Do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định nhưng không thấp hơn 25% mức lương cơ sở

B. Do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định nhưng không thấp hơn 35% mức lương cơ sở

Câu 112. Cơ quan có thẩm quyền ban hành quy chế thực hiện xác định tình trạng nghiện tr ờn địa bàn cấp tỉnh?

A. Sở Y tế

B. Sở Lao động - Thương ịch và Xã hội

C. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Câu 113. Bác sỹ chuyên khoa nào có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy mà không cần phải có chứng nhận đã hoàn thành khóa tập huấn về xác định tình trạng nghiện ma túy do cơ sở có chức năng đào tạo cấp?

A. Bác sỹ chuyên khoa tâm thần

B. Bác sỹ chuyên khoa nội

C. Bác sỹ chuyên khoa y học cổ truyền

Câu 114. Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy do cơ quan nào cấp?

A. Cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện

B. Cơ quan Công an

C. Đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương ịch và Xã hội

Câu 115. Cơ quan nào công bố danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy tại tuyến tỉnh?

- A. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
- B. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
- C. Sở Y tế

Câu 116. Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện được đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy trong trường hợp nào?

- A. Giấy phép bị mất, hỏng
- B. Cơ sở cai nghiện thay đổi người đứng đầu hoặc người đại diện theo pháp luật; thay đổi địa chỉ trụ sở của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện
- C. Hết thời hạn đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật
- D. Cả a phương án trên

Câu 117. Người không có nơi cư trú ổn định thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại đâu?

- A. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập
- B. Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện

Câu 118. Cơ quan có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm định hồ sơ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện?

- A. Trạm y tế cấp xã
- B. Công an cấp xã

Câu 119. Người nghiện ma túy thuộc hộ nghèo khi cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ bao nhiêu phần trăm chi phí cai nghiện ma túy và thuốc chữa bệnh thông thường?

- A. 90%
- B. 95%
- C. 100%

Câu 120. Trong thời gian lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người nghiện ma túy được giao cho cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc trung tâm, cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội quản lý trong trường hợp nào?

- A. Người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định
- B. Người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định nhưng gia đình (bố, mẹ, vợ hoặc chồng, anh chị em ruột từ đủ 18 tuổi trở lên) không đồng ý quản lý, đại diện gia đình xác nhận bằng văn bản

C. Cả hai trường hợp trên

Câu 121. Người bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi tiếp tục đi học ở các bậc học phổ thông tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân có được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập không?

A. Có

B. Không

Câu 122. Các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép, bao gồm những hoạt động nào sau đây?

A. Nghiên cứu, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, sản xuất chất ma túy (không bao gồm trồng cây có chứa chất ma túy), tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc

hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược

chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc và thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền

chất

B. Vận chuyển, bảo quản, tồn trữ, mua bán, phân phối, sử dụng, xử lý, trao đổi chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên

liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm

thuốc và thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất

C. Nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, quá cảnh chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu

làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc

và thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất

D. Tất cả các hoạt động trên

Câu 123. Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy là việc cho phép, theo dõi, kiểm tra, giám sát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy và phòng ngừa ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động đó vào mục đích khác đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 124. Cơ quan cho phép nghi n cứu chất gây nghiện, chất hướng thần, tiền chất theo Danh mục chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định?

A. Bộ Y tế

B. Bộ Công an

C. Bộ Khoa học và Công nghệ

Câu 125. Cơ quan có thẩm quyền cho phép vận chuyển chất ma túy trong các hoạt động hợp pháp li n quan đến ma túy?

A. Bộ Công an

B. Bộ Giao thông Vận tải

C. Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan)

Câu 126. Cơ quan nào cho phép việc sản xuất chất ma túy, tiền chất trong các hoạt động hợp pháp li n quan đến ma túy (trừ các tiền chất do Bộ Công thương Bộ Y tế quản lý và cho phép)?

A. Bộ Y tế

B. Bộ Công thương

C. Bộ Công an

Câu 127. Chống lại hoặc cản trở việc xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể có phải là hành vi bị nghiêm cấm không?

A. Có

B. Không

Câu 128. Quảng cáo, tiếp thị chất ma túy trên mạng xã hội có phải là hành vi bị nghiêm cấm không?

A. Không

B. Có

Câu 129. Kỳ thị người sử dụng trái phép chất ma túy có phải là hành vi bị nghiêm cấm không?

A. Không

B. Có

Câu 130. Tuyên truyền, giáo dục thành vi n trong gia đình người thân về tác hại của ma túy và thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy là trách nhiệm của cá nhân gia đình đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 131. Hợp tác với cơ quan chức năng trong đấu tranh với tội phạm về ma túy là trách nhiệm của cá nhân gia đình đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 132. Tham gia hỗ trợ hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình cộng đồng là trách nhiệm của cá nhân gia đình đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 133. Tham gia hỗ trợ hoạt động cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy là trách nhiệm của cá nhân gia đình đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 134. Tham gia hỗ trợ hoạt động điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế là trách nhiệm của cá nhân gia đình đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 135. Theo dõi giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng; phòng, chống tái nghiện là trách nhiệm của cá nhân gia đình đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 136. Cung cấp kịp thời thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy và việc trồng cây có chứa chất ma túy cho cơ quan Công an hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền là trách nhiệm của cá nhân gia đình đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 137. Tham gia xóa bỏ cây có chứa chất ma túy do chính quyền địa phương tổ chức là trách nhiệm của cá nhân gia đình đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 138. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục về phòng, chống ma túy

cho học sinh, sinh viên, học viên là trách nhiệm của cơ sở giáo dục đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 139. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm quản lý chặt chẽ ngăn chặn học sinh, sinh viên, học viên vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 140. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm phối hợp với gia đình cơ quan tổ chức và chính quyền địa phương để quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên, học viên về phòng, chống ma túy đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 141. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tổ chức, cá nhân có thẩm quyền tổ chức xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể khi cần thiết để phát hiện học sinh, sinh viên, học viên sử dụng trái phép chất ma túy đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 142. Quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là biện pháp phòng ngừa nhằm giúp người sử dụng trái phép chất ma túy không tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật của họ đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 143. Người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình cho Công an cấp xã nơi cư trú đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 144. Người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm chấp hành việc quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 145. Gia đình người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm quản lý, giáo dục người sử dụng trái phép chất ma túy; ngăn chặn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 146. Gia đình người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm cung cấp thông tin về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người sử dụng trái phép chất ma túy cho Công an cấp xã nơi người đó cư trú đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 147. Gia đình người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm ngăn chặn người sử dụng trái phép chất ma túy có hành vi gây mất trật tự, an toàn xã hội đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 148. Gia đình người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có thẩm quyền đưa người sử dụng trái phép chất ma túy đi xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 149. Cơ quan tổ chức nơi người sử dụng trái phép chất ma túy làm việc, cộng đồng nơi người sử dụng trái phép chất ma túy sinh sống có trách nhiệm động viên giúp đỡ, giáo dục người sử dụng trái phép chất ma túy; ngăn chặn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 150. Cơ quan, tổ chức nơi người sử dụng trái phép chất ma túy làm việc, cộng đồng nơi người sử dụng trái phép chất ma túy sinh sống có trách nhiệm phối hợp với gia đình cơ quan có thẩm quyền đưa người sử dụng trái phép chất ma túy đi xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 151. Công an cấp xã lập hồ sơ đề nghị cơ sở y tế có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy đối với trường hợp người sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời gian quản lý bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 152. Công an cấp xã lập hồ sơ đề nghị cơ sở y tế có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy đối với trường hợp người sử dụng trái phép chất ma túy không có nơi cư trú ổn định đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 153. Công an cấp xã lập hồ sơ đề nghị cơ sở y tế có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy đối với trường hợp người đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 154. Người được đề nghị xác định tình trạng nghiện có trách nhiệm khai báo trung thực với nhân viên y tế về tiền sử sử dụng ma túy, các biểu hiện của việc sử dụng ma túy đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 155. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cấp giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình cộng đồng đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 156. Thời hạn cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy là từ đủ 06 tháng đến 12 tháng đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 157. Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy

có trách nhiệm thực hiện đúng đầy đủ các quy định về cai nghiện ma túy tự nguyện và tuân thủ hướng dẫn của cơ quan chuyên môn đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 158. Cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm cấp giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện cho người cai nghiện ma túy đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 159. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên không đăng ký không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện thì bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 160. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy thì bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 161. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên tự ý chấm dứt hoặc bị chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế do vi phạm quy định về điều trị nghiện thì bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 162. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện thì bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 163. Việc đưa người nghiện ma túy đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Tòa án nhân dân cấp huyện quyết định có phải là biện pháp xử lý hành chính không?

A. Không

B. Có

Câu 164. Người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện có bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc không?

A. Không

B. Có

Câu 165. Người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy có bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc không?

A. Không

B. Có

Câu 166. Người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi tự ý chấm dứt hoặc bị chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế do vi phạm quy định về điều trị nghiện có bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc không?

A. Không

B. Có

Câu 167. Thời hạn cai nghiện ma túy bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi là từ đủ 06 tháng đến 12 tháng đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 168. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 169. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập có bố trí khu lưu trú tạm thời đối với người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy và người trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc không?

A. Có

B. Không

Câu 170. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập có bố trí khu cai nghiện cho

người có hành vi gây rối trật tự, vi phạm nội quy, quy chế của cơ sở cai nghiện ma túy không?

A. Có

B. Không

Câu 171. Người nước ngoài nghiện ma túy sinh sống tại Việt Nam có được đăng ký thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy không?

A. Có

B. Không

Câu 172. Người nước ngoài sinh sống tại Việt Nam cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy có được miễn chi phí cai nghiện không?

A. Có

B. Không

Câu 173. Bộ Công an có phải là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy không?

A. Có

B. Không

Câu 174. Nhà nước Việt Nam có thực hiện chính sách hợp tác quốc tế đa phương và song phương trong lĩnh vực phòng, chống ma túy trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền quốc gia với các nước không?

A. Có

B. Không

Câu 175. Nhà nước Việt Nam thực hiện yêu cầu chuyển giao hàng hóa có kiểm soát trên cơ sở điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên để phát hiện và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội về ma túy đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

BỘ CÂU HỎI NỘI DUNG THI VIẾT

Câu 1: Sự cần thiết ban hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021? Nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật?

Câu 2: Liên hệ công tác phòng, chống ma túy tại đơn vị hoặc địa phương nơi cư trú? Trách nhiệm của bản thân trong việc thực hiện Luật Phòng, chống ma túy năm 2021?

